

Bản án số: **15/2019/HS-ST**

Ngày: 01/02/2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - TP ĐÀ NẴNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Văn Trình**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông **Nguyễn Công Chi**

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

2/ Ông **Nguyễn Đình Hoa**

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Khuất Duy Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu- TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Huỳnh Mạnh** – Kiểm sát viên.

Ngày 01/02/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 177/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2018 và các Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2019/QĐ-HSST ngày 10 tháng 01 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2019/QĐ-HSST ngày 23 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

**Hoàng Lê Tuấn K** (Tý) - Sinh ngày 01.5.2002, tại tỉnh H; Nơi ĐKNKTT: Tổ 02, phường T, thị xã H, tỉnh H; Chỗ ở: Sống lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh, Giới T3h: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân T, sinh năm: 1975 và bà Lê Thị Thu L, sinh năm: 1974; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: không; Tiền sự:

- Ngày 08/7/2016, bị Công an Thị xã H, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 15/7/2016, bị Công an phường T, thị xã H, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/9/2016, bị UBND P. T, thị xã H, tỉnh H xử lý vi phạm hành chính

bằng hình thức áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn trong thời hạn: 06 tháng (kể từ ngày 30/9/2016 đến ngày 30/3/2017).

- Ngày 10/10/2016, bị Công an phường T, thị xã H, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 12/10/2016, bị Công an thành phố H, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 14/11/2016, bị TAND Thị xã H, tỉnh H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong biện pháp giáo dưỡng ngày 21/11/2017.

- Ngày 04/6/2018, bị Công an huyện Q, tỉnh H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 15/6/2018, bị Cơ quan CSĐT Công an Thị xã H, tỉnh H khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 BLHS.

Bị cáo bị tạm giam ngày 12/10/2018.(có mặt)

\* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Lê Tuấn K:* Ông **Hoàng Xuân T**, sinh năm: 1975 và bà **Lê Thị Thu L**, sinh năm: 1974. Cùng trú tại: Tổ 02, phường T, thị xã H, tỉnh H. (*là cha mẹ ruột của bị cáo*); có đơn xin xét xử vắng mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Lê Tuấn K:* Bà **Lê Thị Hồng T** – Luật sư Văn phòng luật sư Lê Thị Hồng T, thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng, bào chữa theo yêu cầu của bị cáo và gia đình. (có mặt)

\* Đại diện chính quyền địa phương: UBND phường T, thị xã H, tỉnh H; Vắng mặt không có lý do.

\* *Người bị hại:*

- Ang **Nguyễn Trọng A**, sinh năm: 1988; Trú tại: Tổ 68, phường H, quận L, thành phố Đ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Chị **Lê Thị Q**, sinh năm: 1990; Trú tại: Tổ 68, phường H, quận L, thành phố Đ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Chị **Hà Thị Như T**, sinh năm: 1991; Trú tại: Số 145 đường N, tổ 86, phường H, quận L, TP Đ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Anh **Huỳnh Quang P**, sinh năm: 1985; Trú tại: Số 145 đường N, tổ 86, phường H, quận L, TP Đ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1965; Trú tại: Tổ 26, phường H, quận L, thành phố Đ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Anh **Huỳnh Ngọc T2**, sinh năm: 1997; Trú tại: Tổ 26, phường H, quận L, thành phố Đ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

- **Nguyễn Anh T3**, sinh ngày: 21/8/2005; Trú tại: Tổ 10, phường H, quận L, thành phố Đ. (Vắng mặt).

*Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Anh T3:* Ông **Nguyễn Anh T4**, sinh năm: 1985 và bà **Nguyễn Thị Mỹ T5**, sinh năm: 1988; Cùng trú tại: Tổ 10, phường H, quận L, thành phố Đ; (cha, mẹ ruột của Nguyễn Anh T3. (Vắng mặt).

- **Nguyễn Hoàng A1**, sinh ngày: 01/01/2005; Trú tại: Tổ 79, phường H, quận L, TP Đ. (có mặt)

*Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Hoàng A1:* Ông **Nguyễn Tấn C**, sinh năm: 1982 và bà **Nguyễn Thị T6**, sinh năm: 1982 (Cha, mẹ ruột của Nguyễn Hoàng A1). Cùng trú tại: Tổ 79, phường H, quận L, TP Đ. (có mặt)

- Ông **Lê Thanh D**, sinh năm: 1982; Trú tại: Số 52/204 đường T, quận H, thành phố Đ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bà **Đoàn Thị Phương M**, sinh năm: 1979; Trú tại: K100/2 đường P, phường H, quận L, thành phố Đ. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Lê Tuấn K từ Huế vào thành phố Đà Nẵng sống lang thang và chơi game tại các quán Internet trên địa bàn quận Liên Chiểu thì gặp và rủ Nguyễn Anh T3 (sinh ngày: 21/8/2005) và Nguyễn Hoàng A1 (sinh ngày: 01/01/2005) bàn nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Từ ngày 22/9/2018 đến ngày 27/9/2018, K đã cùng với Nguyễn Anh T3 và Nguyễn Hoàng A1 thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Liên Chiểu. Cụ thể như sau:

**\* Vụ thứ nhất:** Rạng sáng ngày 22/9/2018, tại trước nhà anh Nguyễn Trọng A và chị Lê Thị Q, thuộc tổ 68, Phường H, quận L, thành phố Đ, cả ba thống nhất, K và A1 đứng ngoài cảnh giới, T3 trèo vào nhà, đi vào phòng ngủ lấy 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Pro của chị Q để trên giường bỏ vào túi quần rồi lục soát chiếc ví nữ lấy số tiền 2.600.000đ. Sau đó, T3 đi xuống tầng 1 lấy 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime của anh A2 đang để trên bàn rồi đi ra ngoài. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, T3 và K mang chiếc điện thoại Samsung J7 Pro đến bán tại tiệm cầm đồ M (địa chỉ: Số 52 đường A, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng) bán lấy số tiền là 3.000.000đ và mang điện thoại hiệu Samsung J7 Prime đến bán tại tiệm cầm đồ Đ (địa chỉ: K100/2 đường P, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng lấy số tiền là 2.000.000đ. Toàn bộ số tiền này, T3, Anh và K chia nhau và tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận số: 112/KL-HĐĐG ngày 16/10/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng quận Liên Chiểu, xác định giá trị sử dụng còn lại của: 01 ĐTDĐ

hiệu Samsung J7 Pro là 4.986.000đ và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime là 4.158.000đ. Tổng giá trị tài sản là **9.144.000đ**.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã thu giữ và trả lại 02 điện thoại cho anh Nguyễn Trọng A và chị Lê Thị Q.

\* **Vụ thứ hai:** Rạng sáng ngày 24/9/2018, tại trước nhà anh Huỳnh Quang P và chị Hà Thị Như T, số 145 đường N, Phường H, quận L, thành phố Đ, cả ba thống nhất, T3 và Anh đứng ngoài cảnh giới, K trèo vào nhà lấy trộm 02 máy vi T3h xách tay (trong đó, 01 hiệu DELL và 01 hiệu HP) đang để trên bàn gần cầu thang rồi K tiếp tục đi xuống tầng 1 thì phát hiện 01 chiếc túi xách nữ, K lục túi xách lấy số tiền 1.720.000đ bỏ vào trong người rồi tẩu thoát ra ngoài. Sau đó, K, T3 và Anh mang 02 chiếc máy T3h xách tay này đến bán cho các tiệm thu mua máy T3h trên đường Dũng Sĩ Thanh Khê và Trần Cao Vân, TP. Đà Nẵng với tổng số tiền 3.500.000đ (không xác định được tên quán và địa chỉ) và cả ba cùng tiêu xài hết số tiền trên; Riêng số tiền 1.720.000đ, K không nói cho T3 và Anh biết mà để lại tiêu xài cho bản thân.

Tại kết luận số: 134/KL-HĐĐG ngày 19/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Liên Chiểu, xác định giá trị sử dụng còn lại của: 01 máy T3h xách tay hiệu DELL là 5.500.000đ và 01 máy T3h xách tay hiệu HP là 4.500.000đ. Tổng giá trị tài sản là **10.000.000đ**.

Anh Huỳnh Quang P và chị Hà Thị Như T yêu cầu bị cáo cùng T3 và Anh bồi thường số tiền **11.720.000đ** đồng.

\* **Vụ thứ ba:** Rạng sáng ngày 27/9/2018, tại nhà bà Nguyễn Thị M, tổ 26, Phường H, quận L, thành phố Đ, cả ba thống nhất, K và Anh đứng ngoài cảnh giới, T3 đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản. Tại đây, T3 đi lên tầng 2, vào phòng ngủ lấy trộm của anh Huỳnh Ngọc T2 (con trai bà Mễ) 01 điện thoại hiệu Iphone 7 đang sạc pin trên bàn và 01 điện thoại hiệu Samsung J3 để bên cạnh giường bỏ vào trong túi quần rồi đi đến phòng khách tầng 2, T3 tiếp tục lấy 01 máy T3h xách tay hiệu DELL đang để trên bàn rồi tẩu thoát ra ngoài. Sau khi trộm cắp được tài sản, vì 02 điện thoại này bị khóa mật khẩu nên K đưa cho đối tượng tên Tý (chưa rõ lai lịch) nhờ bán giúp nhưng Tý không quay lại. Tối ngày 27/9/2018, có một đối tượng chưa rõ lai lịch gọi điện thoại yêu cầu cho anh Thương chuộc lại điện thoại Iphone 7 và anh Thương đã chuộc lại điện thoại này với giá 2.500.000đ; đối với máy T3h, cả 03 đem đến bán cho tiệm mua máy vi T3h trên đường Tôn Đức Thắng, TP. Đà Nẵng (không xác định được tên quán và địa chỉ) với số tiền là 300.000đ. Toàn bộ số tiền này, T3, Anh và K chia nhau tiêu xài.

Tại kết luận số: 112/KL-HĐĐG ngày 16/10/2018 và số: 134/KL-HĐĐG ngày 19/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Liên Chiểu, xác định giá trị sử dụng còn lại của: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7 là 10.500.000đ; 01

ĐTĐĐ hiệu Samsung J3 là 2.400.000đ và 01 máy T3h xách tay hiệu DELL là 2.100.000đ. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là **15.000.000đ**.

Bà Nguyễn Thị M và anh Huỳnh Ngọc T2 đã nhận lại ĐTĐĐ hiệu Iphone 7 và yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000đồng.

**\* Vật chứng thu giữ:** 01 ĐTĐĐ hiệu Iphone 7 (do anh Huỳnh Ngọc T2 giao nộp); 01 ĐTĐĐĐĐ hiệu Samsung J7 Pro (thu giữ tại tiệm dịch vụ cầm đồ Mai Trang) và 01 ĐTĐĐ hiệu Samsung Prime (thu giữ tại tiệm dịch vụ cầm đồ Mai Trang).

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Những người bị hại là anh Huỳnh Quang P, chị Hà Thị Như T, bà Nguyễn Thị M, anh Huỳnh Ngọc T2 và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Lê Thanh D và bà Đoàn Thị Phương M đều yêu cầu bị cáo K và các đối tượng Anh và T3 và đại diện hợp pháp của họ bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra. Riêng anh Nguyễn Trọng A, chị Lê Thị Q không yêu cầu bồi thường số tiền 2.600.000đ.

Tại bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 30/11/2018 của VKSND quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo Hoàng Lê Tuấn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Lê Tuấn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Lê Tuấn K từ 12 đến 15 tháng tù giam.

Đồng thời, đề nghị HĐXX tuyên buộc bị cáo Hoàng Lê Tuấn K, người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Lê Tuấn K là ông Hoàng Xuân T và bà Lê Thị Thu L; người đại diện hợp pháp của Nguyễn Anh T3 là ông Nguyễn Anh T4, bà Nguyễn Thị Tâm; người đại diện hợp pháp của Nguyễn Hoàng A1 là ông Nguyễn Tấn C và bà Nguyễn Thị T6 phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho những người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo đúng quy định pháp luật; Và quy trừ số tiền gia đình bị cáo K tự nguyện nộp 2.000.000đ và của gia đình Nguyễn Hoàng A1 nộp 6.000.000đ, để đảm bảo cho việc thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Lê Tuấn K – Luật sư Lê Thị Hồng T thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố. Luật sư đề nghị HĐXX xem xét khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo dưới 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, cần vận dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định của Bộ luật Hình sự để cân nhắc xử phạt bị cáo ở mức án thấp nhất.

Bị cáo Hoàng Lê Tuấn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì đối với phần luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đã nhận thấy được lỗi lầm, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Theo quy định tại Điều 423 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm c khoản 1 Điều 8 của Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC ngày 21/9/2018 của TANDTC quy định chi tiết về xét xử vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi thì phải có sự tham gia của đại diện chính quyền địa phương; và Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã thông báo và triệu tập hợp lệ đại diện UBND phường T, thị xã H, tỉnh H (nơi bị cáo K cư trú) lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, HĐXX xét xử vắng mặt đại diện UBND phường T, thị xã H, tỉnh H.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Vào các ngày 22/9/2018, 24/9/2018 và 27/9/2018, Hoàng Lê Tuấn K cùng với Nguyễn Trọng T3 và Nguyễn Hoàng A1 đã có hành vi lén lút, trộm của chị Lê Thị Q 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7Pro trị giá 4.986.000đ và số tiền 2.600.000đ, của anh Nguyễn Trọng A 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime, trị giá 4.158.000đ (tổng giá trị tài sản K, T3, Anh đã chiếm đoạt của chị Quý và anh Anh là 11.744.000đ); Trộm của chị Hà Thị Như T và anh Huỳnh Quang P 01 máy T3h xách tay hiệu DELL, trị giá 5.500.000đ; 01 máy T3h xách tay hiệu HP, trị giá 4.500.000đ và số tiền 1.720.000đ (tổng giá trị tài sản K, T3, Anh đã chiếm đoạt của chị Trang và anh Phước là 11.720.000đ); Và trộm của anh Huỳnh Ngọc T2 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7, trị giá 10.500.000đ; 01 máy T3h xách tay hiệu DELL, trị giá 2.100.000đ và của bà Nguyễn Thị M 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J3, trị giá 2.400.000đ (tổng giá trị tài sản K, T3, Anh đã chiếm đoạt của anh Thương và bà Mễ là 15.000.000đ).

Tổng giá trị tài sản Hoàng Lê Tuấn K đã chiếm đoạt của các bị hại là **38.464.000đ** (ba mươi tám triệu, bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như bản cáo trạng số 127/CT-VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**[3] Xét T3h chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:**

Trong vụ án này bị cáo K trực tiếp rủ rê Nguyễn Anh T3 (sinh ngày 21/8/2005) và Nguyễn Hoàng A1 (sinh ngày 01/01/2005) và cùng nhau thực hiện các vụ trộm cắp trên; Tuy nhiên, do Nguyễn Anh T3 và Nguyễn Hoàng A1 khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 14 tuổi và phạm tội lần đầu nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 BLHS và CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu không khởi tố bị can đối với Nguyễn Anh T3 và Nguyễn Hoàng A1 là đúng pháp luật. Riêng đối với bị cáo Hoàng Lê Tuấn K khi thực hiện hành vi phạm tội đã trên 16 tuổi, do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

**[4] Xét nhân thân, vai trò của bị cáo thì thấy:**

Bị cáo Hoàng Lê Tuấn K là người đề xướng, rủ T3 và Anh thực hiện hành vi trộm cắp; Trong thời gian từ ngày 22/9/2018 đến ngày 27/9/2018, bị cáo Hoàng Lê Tuấn K đã cùng với Nguyễn Hoàng A1 và Nguyễn Anh T3 thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, bị cáo có nhân thân xấu: T3h đến ngày phạm tội, bị cáo đã có 08 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và đã từng bị TAND Thị xã H, T. H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng cũng về hành vi trộm cắp tài sản; nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mục đích trộm cắp là để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Hoàng Lê Tuấn K là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với T3h chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét thấy cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo như đề nghị của KSV tại phiên tòa là phù hợp.

Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi, HĐXX sẽ áp dụng chương XII của BLHS về những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã

thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; Đại diện hợp pháp của bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000đ để khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại; sau khi bị phát hiện, bị cáo đã tự thú khai ra những lần phạm tội của mình trước đó; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r và s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS. HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo Hoàng Lê Tuấn K còn khai nhận: Khoảng cuối tháng 9/2018 đầu tháng 10/2018, K đã trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng và 01 máy T3h xách tay (chưa rõ đặc điểm) tại ngôi nhà gần trục đường Hồ Tùng Mậu và Nguyễn Sinh Sắc, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, Tp Đà Nẵng nhưng đến nay cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu chưa xác định được người bị hại nên đề nghị cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chị Đoàn Thị Phương M (chủ tiệm cầm đồ Đông Mai) và anh Lê Thanh D (người quản lý tiệm cầm đồ Mai Trang); Khi K mang ĐTDĐ đến cầm đồ và bán cho chị Mai và anh Diệu, K đều nói dối đây là điện thoại của mình nên Cơ quan CSĐT không đề cập, xử lý là có cơ sở.

Đối với các đối tượng mua bán các máy T3h xách tay của bị cáo K và tên Tý, cơ quan CSĐT chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đã tách ra điều tra, xử lý sau. Do vậy, đề nghị cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ đều thể hiện nội dung yêu cầu bồi thường là anh Huỳnh Quang P, chị Hà Thị Như T, bà Nguyễn Thị M và anh Huỳnh Ngọc T2 đề nghị bị cáo Hoàng Lê Tuấn K, Nguyễn Anh T3 và Nguyễn Hoàng A1 bồi thường số tiền trị giá tài sản đã bị các bị cáo trộm cắp, cụ thể: Anh Phước, chị Trang đề nghị bồi thường 11.720.000 đồng; bà Mễ, anh Thương đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 và chỉ đề nghị bồi thường tiếp 6.000.000 đồng; ông Diệu đề nghị bồi thường số tiền 3.000.000đồng, bà Mai đề nghị bồi thường số tiền 2.000.000đồng. Riêng anh Nguyễn Trọng A, chị Lê Thị Q không yêu cầu bồi thường số tiền 2.600.000đ nên HĐXX không xem xét.

Xét yêu cầu của người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là hợp pháp; Đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội, cả bị cáo K và Nguyễn Anh T3, Nguyễn Hoàng A1 cùng thống nhất thực hiện và cùng ăn tiêu số tiền do trộm cắp mà có, nhưng do Nguyễn Anh T3, Nguyễn Hoàng A1 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Tuy nhiên, về trách nhiệm dân sự thì cần phải buộc bị cáo K và người đại diện hợp pháp của bị cáo; Nguyễn Anh T3, Nguyễn Hoàng

A1 và người đại diện hợp pháp của T3 và Anh phải liên đới bồi thường theo quy định pháp luật.

Riêng số tiền 1.720.000đồng bị cáo K trộm của chị Trang và anh Phước, bị cáo không nói cho T3 và Anh biết và tự tiêu xài cá nhân nên bị cáo K và đại diện hợp pháp của bị cáo K phải bồi thường thêm số tiền 1.720.000đồng cho chị Trang và anh Phước.

Đối với số tiền gia đình bị cáo K tự nguyện nộp 2.000.000đ và của gia đình Nguyễn Hoàng A1 nộp 6.000.000đ, nhằm khắc phục hậu quả sẽ được quy trừ để đảm bảo cho việc thi hành án.

**[6] Về xử lý vật chứng:**

Trong các ngày 16/11/2018 và ngày 19/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho: Chị Lê Thị Q 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Pro; anh Nguyễn Trọng A 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 Prime và anh Huỳnh Ngọc T2 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 7; chị Quý, anh Anh và anh Thương đã nhận lại toàn bộ những tài sản trên nên HĐXX không xem xét.

**[7] Về án phí:**

Theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, thì bị cáo Hoàng Lê Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị cáo K; Nguyễn Anh T3; Nguyễn Hoàng A1 và người đại diện hợp pháp của T3 và Anh phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 423 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 8 của Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC ngày 21/9/2018 của TANDTC quy định chi tiết về xét xử vụ án hình sự có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Hoàng Lê Tuấn K** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt: Bị cáo **Hoàng Lê Tuấn K**, 15 (mười lăm) tháng tù giam, thời hạn tù được T3h từ ngày 12/10/2018.

**2. Về phần dân sự:**

+ Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584; 589 Bộ luật Dân sự năm 2015, tuyên buộc:

Bị cáo Hoàng Lê Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng Lê Tuấn K là ông Hoàng Xuân T và bà Lê Thị Thu L; Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Anh T3 là ông Nguyễn Anh T4, bà Nguyễn Thị Tâm; Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Hoàng A1 là ông Nguyễn Tấn C và bà Nguyễn Thị T6 phải liên đới bồi thường cho những người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, cụ thể như sau:

- Bồi thường cho anh Huỳnh Quang P và chị Hà Thị Như T số tiền 10.000.000đồng; chia theo phần gồm: bị cáo Hoàng Lê Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị cáo K; Nguyễn Anh T3; Nguyễn Hoàng A1 và người đại diện hợp pháp của T3 và Anh phải bồi thường mỗi phần là **3.333.300đồng**. Ngoài ra, bị cáo K và đại diện hợp pháp của bị cáo K còn bồi thường thêm số tiền 1.720.000đồng cho chị Trang và anh Phước. Tổng số tiền bị cáo Hoàng Lê Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị cáo K phải bồi thường cho chị Trang và anh Phước là **5.053.300đồng**.

- Bồi thường cho bà Nguyễn Thị M và anh Huỳnh Như Thương số tiền 6.000.000 đồng; chia theo phần gồm: bị cáo Hoàng Lê Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị cáo K; Nguyễn Anh T3; Nguyễn Hoàng A1 và người đại diện hợp pháp của T3 và Anh phải bồi thường mỗi phần là **2.000.000đồng**.

- Bồi thường cho ông Lê Thanh D số tiền 3.000.000đồng; chia theo phần gồm: bị cáo Hoàng Lê Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị cáo K; Nguyễn Anh T3; Nguyễn Hoàng A1 và người đại diện hợp pháp của T3 và Anh phải bồi thường mỗi phần là **1.000.000đồng**.

- Bồi thường cho bà Đoàn Thị Phương M số tiền 2.000.000đồng, chia theo phần gồm: bị cáo Hoàng Lê Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị cáo K; Nguyễn Anh T3; Nguyễn Hoàng A1 và người đại diện hợp pháp của T3 và Anh phải bồi thường mỗi phần là **666.666đồng**.

+ Tiếp tục quy trừ số tiền gia đình bị cáo K tự nguyện nộp 2.000.000đ và gia đình Nguyễn Hoàng A1 nộp 6.000.000đ, để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**3. Án phí:** Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo Hoàng Lê Tuấn K và người đại diện hợp pháp của bị cáo K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 436.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyễn Anh T3 và người đại diện hợp pháp của T3 phải nộp 350.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyễn Hoàng A1 và người đại diện hợp pháp của Anh phải nộp 350.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

*Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận :**

- TAND TP. Đà Nẵng
- VKSND TP. Đà Nẵng
- VKSND quận Liên Chiểu
- Công an quận Liên Chiểu
- Công an Trại giam Hòa Sơn
- Chi cục THA quận Liên Chiểu
- Người tham gia tố tụng
- Sở Tư pháp
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Văn Trình**